

- Chịu trách nhiệm trước Tổng công ty và Nhà nước về việc bảo toàn và hiệu quả sử dụng vốn và tài sản được giao.

- Nộp thuế và các khoản nộp ngân sách Nhà nước khác theo các quy định hiện hành của pháp luật.

- Chấp hành các quyết định của Tổng công ty về điều động tài sản, và tiền vốn của đơn vị. Việc nhượng bán, thanh lý tài sản cố định do đơn vị quản lý phải có quyết định của Tổng Giám đốc Tổng công ty trên cơ sở được Bộ Tài chính thỏa thuận.

- Chịu sự điều động của Tổng công ty tối đa 20% quỹ xây dựng cơ bản, quỹ dự phòng tài chính, quỹ phát triển sản xuất của đơn vị để thành lập các quỹ tài chính tập trung của Tổng công ty nhưng không làm ảnh hưởng đến sản xuất kinh doanh của đơn vị cơ sở.

Điều 19.- Đối với các đơn vị cơ sở hạch toán phụ thuộc thì tùy theo mức độ tổ chức hạch toán kinh tế của đơn vị, Tổng Giám đốc Tổng công ty quy định quyền hạn và trách nhiệm cụ thể của đơn vị đó trong lĩnh vực hoạt động tài chính cho phù hợp với Điều 18 của Quy chế này.

Điều 20.- Đối với các xí nghiệp liên doanh mà Tổng công ty trực tiếp tham gia, Tổng công ty thực hiện mọi quyền hạn và trách nhiệm với xí nghiệp liên doanh đó về hoạt động tài chính theo quy định của pháp luật và hợp đồng.

Điều 21.- Hàng năm, các đơn vị cơ sở phải trình Tổng công ty kế hoạch sản xuất kinh doanh và tài chính của đơn vị mình, kể cả kế hoạch đầu tư, mua sắm, đổi mới công nghệ, nghiên cứu khoa học và đào tạo.

Điều 22.- Các đơn vị cơ sở phải có bộ máy tài chính kế toán - thống kê và thực hiện công tác hạch toán kế toán theo Pháp lệnh về Kế toán và thống kê của Nhà nước và quy chế về hạch toán kế toán - thống kê và báo cáo thống nhất của Tổng công ty do Bộ Tài chính hướng dẫn.

Điều 23.- Các đơn vị cơ sở chịu sự kiểm tra, thanh tra tài chính và kiểm toán của Tổng công ty. Tổng công ty có trách nhiệm phê chuẩn báo cáo quyết toán hàng năm của các đơn vị cơ sở. Tổng công ty và các đơn vị cơ sở chịu sự kiểm tra, thanh tra và kiểm toán của các cơ quan tài chính Nhà nước.

Chương VI

ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 24.- Quy chế này được áp dụng từ ngày 1 tháng 1 năm 1995. Mọi quy định trước đây trái với Quy chế này đều bãi bỏ.

Điều 25.- Bộ trưởng Bộ Tài chính, Tổng Giám đốc Tổng công ty Dầu khí Việt Nam theo chức năng, quyền hạn của mình hướng dẫn và quy định chi tiết việc thi hành Quy chế này.

Điều 26.- Các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban Nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, Tổng Giám đốc Tổng công ty Dầu khí Việt Nam chịu trách nhiệm thi hành Quy chế này.

K.T. Thủ tướng Chính phủ

Phó Thủ tướng

PHAN VĂN KHẢI

CHỈ THỊ của Thủ tướng Chính phủ số 633-TTg ngày 31-10-1994 về việc phòng ngừa thiệt hại do nguy cơ sụp lở đất ở một số điểm dân cư bên bờ sông Tiền.

Liên tiếp mấy năm gần đây, dọc bờ sông Tiền đã xảy ra hiện tượng sụp lở đất, gây thiệt hại lớn về tính mạng và tài sản của nhân dân.

Những điểm đã và đang có nguy cơ sụp lở hầu hết là vùng dân cư đông đúc, đất đai trù phú, trong đó có các thị xã, thị trấn và đầu mối giao thông quan trọng như thị xã Sa Đéc, các thị trấn Tân Châu, Hồng Ngự, đầu phà Mỹ Thuận...

Qua số liệu điều tra và khảo sát của Bộ Thủy lợi và chính quyền địa phương các tỉnh Đồng Tháp và An Giang đã phát hiện thấy những điểm xoáy sâu trên 40 mét nước, bán kính rộng. Một số nơi phát hiện vết nứt cách mép sông tới hàng trăm mét và chạy dài đến 3 - 4 km.

Sông Tiền và sông Hậu là hai con sông lớn, hạ lưu của sông Mê Kông, chảy qua vùng đồng bằng nền đất yếu vì là đất sa bồi. Hiện tượng dịch chuyển dòng sông, nhất là ở các khúc cong khúc ngoặt, tạo ra những điểm xoáy làm sụp lở đất bờ sông là quy luật của thiên nhiên. Theo tư liệu lịch sử, hiện tượng này đã liên tục xảy ra hàng trăm năm nay, và còn tiếp tục lâu dài. Không loại trừ trong thời hiện tại, hiện tượng này được tăng cường

về quy mô và tốc độ do chịu tác động của các yếu tố thời tiết, khí hậu, địa chất và môi trường bất lợi có tính toàn cầu hoặc khu vực gây ra. Vì vậy, cần tổ chức công tác nghiên cứu và dự báo khoa học chu đáo, trên cơ sở đó xây dựng một hệ thống các giải pháp kỹ thuật để xử lý lâu dài nhằm đối phó với tình trạng sụp lở ngày càng nghiêm trọng như hiện nay.

Để tránh những thiệt hại lớn tại những điểm có nguy cơ sụp lở, Thủ tướng Chính phủ yêu cầu Bộ trưởng các Bộ, Thủ trưởng các cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban Nhân dân các tỉnh ven sông Tiền, sông Hậu triển khai gấp một số công việc sau đây:

1. Bộ trưởng Bộ Thủy lợi, Trưởng ban Ban Phòng chống lụt bão Trung ương chủ trì, phối hợp với các Bộ, ngành có liên quan cùng Chủ tịch Ủy ban Nhân dân các tỉnh có sông Tiền, sông Hậu chảy qua nghiên cứu để xây dựng phương án toàn diện, có hệ thống bao gồm các giải pháp chỉnh trị dòng sông (ở những nơi cho phép), gia cố hoặc bố trí lại quy hoạch các đô thị ven sông, các công trình kết cấu hạ tầng quan trọng nhằm chủ động phòng chống lâu dài, có hiệu quả với tình trạng sụp lở đất bên hai bờ các con sông này. Dự báo và đề án này cần làm xong trình Thủ tướng Chính phủ vào tháng 6 năm 1995.

Ban Phòng chống bão lụt Trung ương cần tổ chức để các nhà khoa học giỏi thuộc các ngành khoa học tiếp tục điều tra khảo sát có dự báo chính thức gửi đến Ủy ban Nhân dân các tỉnh và các ngành kỹ thuật phụ trách các công trình kết cấu hạ tầng quan trọng hai bờ sông. Cần đưa ra dự báo chỉ rõ các vùng có nguy cơ sụp lở khẩn cấp; các vùng có nguy cơ sụp lở vài ba năm tới và các vùng có nguy cơ sụp lở tiềm tàng (lâu dài).

Trước mắt cần chỉ rõ ngay các vùng có nguy cơ sụp lở khẩn cấp.

2. Chủ tịch Ủy ban Nhân dân tỉnh Đồng Tháp và tỉnh An Giang và các tỉnh ven sông khác tổ chức di chuyển ngay số dân cư, cơ quan Nhà nước, cơ sở y tế, trường học, chợ... còn đang ở trong vùng đã được Ban Phòng chống bão lụt Trung ương thông báo là vùng có nguy cơ sụp lở khẩn cấp. Có biện pháp cụ thể để ổn định đời sống nhân dân trong quá trình di chuyển cũng như sau khi di chuyển.

Chủ tịch Ủy ban Nhân dân tỉnh, thị xã, huyện phải thông tin đầy đủ đến mọi người dân trong vùng đang có nguy cơ sụp lở, đồng thời phải ra lệnh báo động và lệnh di chuyển khẩn cấp. Kiên quyết không để xảy ra thiệt hại tính mạng và tài sản của Nhà nước và của nhân dân.

Các cấp chính quyền của tỉnh Đồng Tháp và tỉnh An Giang cần phối hợp với các tổ chức quần chúng, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cùng cấp, động viên nhân dân chấp hành lệnh di chuyển, vận động

nhân dân ở vùng không phải di chuyển giúp đỡ vật chất, đất đai, tiền của cho đồng bào ở những điểm phải di chuyển.

Nhà nước hỗ trợ một phần kinh phí để giảm bớt khó khăn cho những gia đình nghèo phải di chuyển nơi ở ra khỏi vùng nguy hiểm. Mức hỗ trợ do Chủ tịch Ủy ban Nhân dân tỉnh cùng Phân ban Phòng chống bão lụt phía Nam tính toán và đề nghị. Trước mắt, Thủ tướng Chính phủ đồng ý để Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội trích nguồn vốn định canh định cư và Chương trình nước sạch nông thôn để hỗ trợ cho tỉnh Đồng Tháp 4 tỷ đồng, tỉnh An Giang 1 tỷ đồng để hỗ trợ cho các gia đình nghèo phải di chuyển.

3. Đối với những vùng có nguy cơ sụp lở trong vài ba năm tới, kiên quyết không cho nhân dân và các cơ quan xây dựng mới bất kỳ các công trình nào. Công tác quy hoạch vùng dân cư, thị trấn, đường giao thông và mọi công trình xây dựng cơ bản ở vùng đồng bằng sông Cửu Long phải tuân thủ nghiêm ngặt hệ thống các giải pháp chống thiên tai ngập lụt và tình trạng sụp lở đất bên bờ hai con sông Tiền và sông Hậu, phải tránh được các vùng nằm trong diện dự báo có nguy cơ sụp lở tiềm tàng.

Việc phòng chống thiên tai do nguy cơ sụp lở đất là việc hệ trọng của vùng đồng bằng sông Cửu Long, có việc phải xử lý khẩn cấp và với tinh thần trách nhiệm cao, có việc phải nghiên cứu và xử lý lâu dài, mang tính toàn diện. Yêu cầu các đồng chí Bộ trưởng, Chủ tịch Ủy ban Nhân dân các tỉnh đồng bằng sông Cửu Long với cương vị và trách nhiệm của mình phải trực tiếp giải quyết những nội dung công việc đã nêu trong Chỉ thị này.

K.T. Thủ tướng Chính phủ

Phó Thủ tướng

TRẦN ĐỨC LƯƠNG

QUYẾT ĐỊNH của Thủ tướng Chính phủ số 641-TTg ngày 4-11-1994 về việc chuyển sang hệ bán công và nâng cấp thành trường cao đẳng Trường Trung học Marketing.

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 30 tháng 9 năm 1992;